

Bản án số: 16/2020/HS-ST

Ngày 14 - 5 -2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trọng Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Thanh

Ông Phạm Trung Hiếu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đông - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Kim Cương - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2020/TLST-HS ngày 17 - 4 - 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Hảng A G (tên gọi khác: không); sinh ngày 04/7/1974 tại huyện M, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Bản P, xã L, huyện M, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hảng Su C (đã chết) và bà Khang Thị A, sinh năm 1959, có vợ là Lý Thị BL, sinh năm 1981 và 03 con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12-3-2020, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Lương Thị Ng – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Yên Bái, có mặt.

- Người có quyền lợi liên quan: Chị Lý Thị BL, sinh năm 1981

Trú tại: Bản P, xã L, huyện M, tỉnh Yên Bái, có mặt.

- Người phiên dịch : Ông Lý A D – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Yên Bái, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 3 năm 2020 Hằng A G, trú tại bản P, xã L, huyện M, tỉnh Yên Bái đã mua của 01 người đàn ông dân tộc Thái (không rõ tên và địa chỉ) G gặp trên đường từ nhà đến Chợ K, huyện M, tỉnh Yên Bái 2,5 cây ma túy loại heroine với tổng số tiền là 40.000.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, Hằng A G mang về nhà cất giấu vào trong bao tải thóc ở trong nhà của gia đình, với mục đích bán kiếm lời. Đến ngày 10-3-2020, khi đang ở Nhà thì G nhận được điện thoại của một người đàn ông lạ gọi đến và hỏi G có ma túy bán không, G trả lời có và bán với giá 20.000.000 đồng/1 cây. Sau khi thống nhất xong, hai bên hẹn trưa ngày 12-3-2020 sẽ gặp nhau tại khu vực tảng đá bên phải đường hướng Chợ K đi lên trụ sở Ủy ban nhân dân Xã L, huyện M để trao đổi việc mua bán ma túy. Như đã hẹn khoảng 13 giờ ngày 12-3-2020, Hằng A G lấy gói ma túy đã cất giấu từ trước cho vào túi áo đang mặc đi mô tô của gia đình chở vợ là Lý Thị BL đi đến gần điểm hẹn G dừng xe bảo vợ đi cất cốp cho Trâu, còn mình thì đi bộ đến điểm hẹn để trao đổi việc mua bán, chưa kịp bán thì bị Công an tỉnh Yên Bái phát hiện bắt quả Tang. Thu giữ trong túi áo khoác bên trái G đang mặc 01 gói nilon màu đen bên trong có chứa nhiều cục chất bột nén màu trắng G khai là Heroine, thu giữ trong túi áo ngực bên trong áo khoác G đang mặc 1.000.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Hằng A G; thu giữ trong túi quần bên trái G đang mặc 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu VIVO; Thu giữ tại ven đường gần chỗ G bị bắt 01 chiếc xe máy hiệu HONDA loại Waves màu đen sẫm, BKS 21B1-031.07.

Tại bản kết luận giám định số: 59/GĐMT ngày 20-3-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái, kết luận: Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Hằng A G, có khối lượng là 93 gam (chín mươi ba gam). 1,3 gam trích từ 93 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy loại Heroine.

Tại bản kết luận giám định số: 82/KLGD ngày 17-3-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái, kết luận: Toàn bộ số tiền 1.000.000 đồng gửi giám định đều là tiền do ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKS-P1 ngày 14-4-2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái truy tố bị cáo Hằng A G về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 điều 251 BLHS;

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội đối với bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như cáo trạng. Sau khi phân tích, đánh giá các tài liệu chứng cứ, tính chất mức độ của hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo gây ra, xem xét đến nhân thân bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3

Điều 251; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hằng A G từ 17 đến 18 năm tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo;
- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự ; điểm a, c khoản 2, khoản 3 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.
- + Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định; 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong và giấy nilon màu đen.
- + Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại Waves; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe moto, xe máy mang tên Hằng A G.
- + Trả lại cho bị cáo số tiền 1.000.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên; không tranh luận, bào chữa gì chỉ đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt và trả lại cho vợ bị cáo 01 xe máy và 1.000.000 đồng.

Người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu, vùng xa, hoàn cảnh kinh tế rất khó khăn, trình độ học vấn thấp hiểu biết pháp luật còn hạn chế, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khối lượng ma túy bị cáo mua bán đã được thu giữ kịp thời nên tác hại của ma túy đã được ngăn chặn, bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo với mức hình phạt từ 16 năm đến 16 năm 06 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Cơ bản nhất trí với quan điểm, đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái. Riêng chiếc xe mô tô BKS 21B1-031.07 là tài sản chung của vợ chồng bị cáo chỉ làm sử dụng làm phương tiện đi lại hàng ngày của vợ chồng bị cáo không phải là công cụ phương tiện phạm tội. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho vợ bị cáo là chị Lý Thị BL.

Người có quyền lợi liên quan chị Lý Thị BL: Không tranh luận gì chỉ đề nghị Hội đồng xét xử trả cho gia đình chiếc xe Mô tô nhãn hiệu HONDA loại Waves, sơn màu đen xám, biển kiểm soát 21B1- 031.07, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và số tiền 1.000.000 đồng vì đây là tài sản chung của vợ chồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Các quyết định của cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Yên Bái, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái, Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo trong quá trình điều tra truy tố xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ của vụ án, các kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng đầu tháng 3/2020 Hạng A G đã mua 93 gam ma túy loại Heroine với tổng số tiền là 40.000.000 đồng của một người đàn ông dân tộc Thái không biết tên địa chỉ cụ thể, sau đó đem về nhà cất giấu, đến ngày 12-3-2020 bị cáo đem số ma túy trên đến khu vực gần Chợ K đường đi lên trụ sở UBND xã L, huyện M để bán nhưng chưa kịp bán, thì bị tổ Công tác của phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Yên Bái phát hiện bắt quả tang thu giữ của Hạng A G 93 gam là ma túy loại Heroine và 1.000.000 đồng. Bị cáo Hạng A G là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lời nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi nêu trên bị cáo Hạng A G đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy: Tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương và còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm khác, vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người lương thiện. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu, vùng xa, trình độ học vấn thấp, hiểu biết pháp luật còn hạn chế, chưa có tiền án, tiền sự, chưa được hưởng lợi từ việc mua bán ma túy. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về tội phạm bị cáo đã thực hiện, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Đối với người đàn ông dân tộc thái là người bán ma túy cho bị cáo, do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra xử lý đối với người bán ma túy cho bị cáo là có căn cứ.

[6]. Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Cơ quan điều tra thu giữ của Hằng A G 93 gam ma túy loại hêrôin, sau khi lấy làm mẫu giám định còn lại 91,7 gam và các vỏ phong bì đã mở niêm phong, giấy nilon màu đen, là vật cấm lưu hành, vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO bị cáo đã sử dụng vào việc trao đổi mua bán ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA sơn màu đen xám, Biển kiểm soát 21B1- 031.07 cùng các giấy tờ xe là tài sản chung của vợ chồng, bị cáo chỉ sử dụng làm phương tiện đi lại hàng ngày, không phải là công cụ phạm tội, khi chở chị Lý Thị BL đi cắt cỏ cho trâu, Lý Thị BL không biết việc bị cáo mang ma túy đi bán vì vậy Hội đồng xét xử thấy nên trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị Lý Thị BL như đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật cần được chấp nhận;

- Đối với số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng thu giữ của bị cáo xét thấy không liên quan đến hành vi mua bán ma túy của bị cáo, là thu nhập hợp pháp của gia đình bị cáo cần trả lại cho vợ bị cáo là chị Lý Thị BL.

[7]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hằng A G phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

2- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hằng A G 17 (mười bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 12 - 3 - 2020.

3- Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong vật chứng do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước phong bì ghi “Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang

Hảng A G - SN 1974 tại Bản P, xã L, huyện M, tỉnh Yên Bái ngày 12-3-2020 (sau khi trích mẫu giám định)”. Mặt sau phong bì các mép được dán kín có chữ ký, họ tên của Trương Xuân N, Lương Thị Ng, Nguyễn Đức Ph, Hà Thanh H, Lê Xuân T, Hảng A G và các hình dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Yên Bái, tại các mép dán giáp lại, mép được dán băng dính để bảo quản; 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong và ni lon đen.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng, mặt sau màu đồng, có ốp nhựa trong suốt, cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho chị Lý Thị BL số tiền: 1.000.000 (một triệu) đồng được niêm phong trong một phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại Wave S, màu sơn đen xám, BKS: 21B1- 031.07; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 00168 mang tên Hảng A G.

(Toàn bộ số vật chứng và tài sản thu giữ nêu trên có đặc điểm được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 17 tháng 4 năm 2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Yên Bái và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Yên Bái.

4- Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hảng A G phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- Vụ GDKT 1 - TAND Tối cao.
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- CQCSĐT Công an tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi liên quan;
- Lưu hồ sơ, HCTP, THAHS, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký tên và đóng dấu)**

Hoàng Trọng Hồng